TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-PT
Ngày 22/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thuỷ.

Các Thẩm phán: Ông Phan Hồng Phước;
Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Trần Cúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị (cơ sở 02) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Lê Duy Huy N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (nay là TAND khu vực 6 – Quảng Trị); theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ tên: **Lê Duy Huy N**; sinh ngày 17/10/2006 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị (trước đây là: thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; con ông Lê Thương và bà Nguyễn Thị Vân; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ Luật sư Võ Ngọc M và Luật sư Mai Thị Tuyết N1 – Văn phòng luật sư P, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: 04 đường B, phường A, tỉnh Quảng Trị; Luật sư Võ Ngọc M có mặt, luật sư Mai Thị Tuyết N1vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thuỷ N2 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2024, với mục đích lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân, tại nhà của mình ở thôn T, xã Hải Hưng, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Lê Duy Huy N dùng điện thoại di động của mình lên các nhóm bán tài khoản ngân hàng trên mạng xã hội Facebook đặt mua một tài khoản ngân hàng số 0855510774 mang tên LE THI THUONG mở tại ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) để cho những người bị lừa chuyển tiền vào tài khoản này rồi N sẽ chuyển sang số tài khoản 171710102626 (MBBank) của N mở trước đó nhằm che giấu nguồn gốc tài sản sau khi chiếm đoạt.

Sau đó, N đã mua trên web mua bán facebook tài khoản có tên Tuấn Hải Nguyễn, rồi dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của mình, sử dụng tài khoản Tuấn Hải Nguyễn này tạo một trang có tên "Xưởng Cắt Mác Áo Quần Tại Nhà Mỹ Duyên". Sau khi tạo trang thành công, N đặt ảnh đại diện có hình ảnh ghi nội dung "Tuyển dụng tuyển nhân viên gia công tại nhà", và đăng các bài với nội dung: "Tuyển nhân viên làm việc tại nhà công việc nhẹ nhàng dành cho phụ nữ, việc cắt mác áo quần, với số lượng 10 cuộn được hưởng lương 07 triệu, 20 cuộn lương 14 triệu, 30 cuộn lương 21 triệu, làm tốt sẽ có thưởng".

Sau khi đăng bài, N sử dụng trang này để nhắn tin với tài khoản facebook có bình luận vào bài đăng, N sẽ tiếp tục đưa những thông tin gian dối, gửi mức lương và công việc để những người này thêm tin tưởng. Sau khi đồng ý làm việc với những điều kiện do Lê Duy Huy N đưa ra, N sẽ yêu cầu những người này cung cấp thông tin về tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại và số lượng hàng nhận gia công. Khi có những thông tin này, N sẽ giả vờ lấy lý do xưởng của mình ở xa địa điểm của người muốn làm việc và dựa vào số lượng hàng muốn nhận để yêu cầu những người này chuyển tiền đặt cọc, tiền bảo hiểm, tiền hoá đơn… để chiếm đoạt tài sản.

Với phương thức trên, trong khoảng thời gian từ tháng 01/2024 đến tháng 7/2024, Lê Duy Huy N đã chiếm đoạt của 66 người (có gắn tên Facebook), với tổng số tiền chiếm đoạt là 43.535.000đồng. Cụ thể:

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền 50.000đồng gồm: Mỹ Thương, Dư Trọng Hùng.

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền 100.000đồng gồm: Nguyễn Thị N3; Đồng Như H1; Hà Thế A1; Nguyễn Thanh T1; Nguyễn Thị H2; Nguyễn Thị T2; Hoàng Văn T3; Hoàng Văn K; Đỗ Thị N3; Lâm Ngọc Hương Tr; Lê Văn X; Trương Thị H3; Lý Huyền Tr1; Nguyễn Đ1, Đỗ L1; T; Nguyễn Thị Hà Ch; Kim A3; Lê Văn H6; Giàng Thị S; Q; Dương Đức H7; Nguyễn Kim H8; Mỹ Gi, Bùi Thùy D;1 Vàng L5; Trần Thị Th1; Cường Ksor; Hồ Văn H9; Hồ V1; Nguyễn Thị Thu H10; Nguyễn Tú Tr3; Nguyễn Thị L5; Hà

K; Lê Thị Hg; Nguyễn Tùng Kh; Lê Thị Bé Ba; Ngọc Tr4; Lê Thị D1, Nguyễn Mai Nh5 và Lê Bích Ph.

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền 300.000đồng gồm: Han Ng và Hoa.

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền 350.000đồng gồm: Khuất Thị Thu Tr và Võ Kim N1.

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền 600.000đồng gồm: Hờ Ch và Nie Nie.

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền 1.100.000đồng gồm: Chú Văn Th, D, Hồ Thị Lê N, Hứa LLò Thị T và Nguyễn Thuý D.

Những người dùng Facebook bị N chiếm đoạt số tiền khác nhau gồm: Sồng Thị C bị chiếm đoạt 12.100.000đồng; Hoàng Thị D bị chiếm đoạt 4.300.000đồng; Vũ Thị Ng bị chiếm đoạt 4.078.000đồng; La Thị H bị chiếm đoạt 3.379.000đồng; Lương Quang D bị chiếm đoạt 2.100.000đồng; T bị chiếm đoạt 1.850.000đồng; Gia M bị chiếm đoạt 825.000đồng; Y Nhbị chiếm đoạt 800.000đồng; Nguyễn Như Y bị chiếm đoạt 450.000đồng và Đinh Thị Đ bị chiếm đoạt 250.000đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Lăng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã phối hợp với công an các đơn vị, địa phương để xác minh các bị hại do N lừa đảo để chiếm đoạt. Kết quả điều tra chỉ xác định được Lê Duy Huy N lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 36 bị hại, gồm: Sồng Thị C (số tiền 12.100.000đồng); Triệu Tiến K (số tiền 4.300.000đồng); Vũ Thị Ng (số tiền 4.078.000đồng); La Thị H (số tiền 3.379.000đồng); Lương Quang D (số tiền 2.100.000đồng); Nguyễn Quốc T (số tiền 1.850.000đồng); Hứa Thị S, Trần Thị Mỹ D và Hồ Thị Lê N (mỗi người số tiền là 1.100.000đồng); Nguyễn Như Y (số tiền 450.000đồng); Võ Kim Ng và Khuất Thị Thu Tr (mỗi người số tiền là 350.000đồng); H (số tiền 300.000đồng); Hà Thế A; Nguyễn Thị Th; Trương Thị H; Hồ Thị Cẩm V; Vàng A L; Nguyễn Thị L; Nguyễn Thị Hà Ch; Đồng Như H; Nguyễn Thị Th; Hoàng Văn T; Hoàng Văn K; Lâm Ngọc Hương Tr; Lê Văn H; La Thị Q; Lê Thị Bích Ph; Dương Đức H; Bùi Thùy D; Hồ Văn H; Nguyễn Tú Tr; Nguyễn Mai Nh; Nguyễn Tùng Kh (mỗi người số tiền là 100.000đồng); Dư Trọng H và La O Thị Th (mỗi người số tiền là 50.000đồng). Tổng số tiền xác định được Lê Duy Huy N đã chiếm đoạt của các bị hại nói trên là 34.757.000đồng.

Đối với 30 bị hại còn lại không xác định được là ai, ở đâu. Do đó, số tiền mà Lê Duy Huy N đã chiếm đoạt được của 30 người này chưa đủ cơ sở để kết luận.

Đối với 30 bị hại còn lại không xác định được là ai, ở đâu. Do đó, số tiền mà Lê Duy Huy N đã chiếm đoạt được của 30 người này chưa đủ cơ sở để kết luận.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng (nay là TAND khu vực 6 – Quảng Trị) quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy Huy N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo N 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/6/2025, bị cáo Lê Duy Huy N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và chuyển hình phạt từ tù giam sang cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Hải Lăng (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị) xử phạt bị cáo Lê Duy Huy N từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Ý kiến của người bào chữa Luật sư Võ Ngọc Mậu và Luật sư Mai Thị Tuyết Nhung: đồng ý quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện tốt để chữa bệnh.

Ý kiến của bà Lê Thị Thuỷ Ngân – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị: cho bị cáo hưởng các tình tiết như đại diện Viện kiểm sát đã nêu, xử phạt từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án phù hợp để chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Duy Huy N phù hợp với quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên HĐXX phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Duy Huy N thực hiện hành vi đưa ra thông tin gian dối về việc tuyển dụng nhân viên cắt mác áo quần và trả lương theo sản phẩm làm cho các bị hại tin là thật và chuyển tiền cho bị cáo. Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2024 đến tháng 07/2024, bị cáo N đã thực hiện hành vi gian dối và lừa 36 bị hại với số tiền chiếm đoạt 34.757.000 đồng. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo N:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,

p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo, đó là: người phạm tội đã sửa chữa, bồi thường khắc phục thiệt hại; người phạm tội là người khuyết tật nặng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Xét kháng cáo xin chuyển hình phạt từ tù giam sang cải tạo không giam giữ: Kèm theo đơn kháng cáo bị cáo có nộp cho Toà án đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, giấy xác nhận khuyết tật nặng và sổ khám bệnh của bị cáo (bị cáo bị tiểu đường típ 1) phụ thuộc insuline (tiêm dưới da 04 lần mỗi ngày). Đây được xem là các tình tiết mới để giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự, bị cáo N thỏa mãn các điều kiện để được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo N thực hiện tội phạm khi chưa đủ 18 tuổi là người chưa thành niên, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để bị cáo chữa bệnh cần chuyển 6 tháng tù sang cải tạo không giam giữ cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người khuyết tật nặng nên không cần phải khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Hải Lăng (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị).

[4] Tiếp tục thi hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú để bảo đảm thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Duy Huy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Duy Huy N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng (nay là TAND khu vực 6 – Quảng Trị).

Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 36; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên:

Tuyên bố: bị cáo Lê Duy Huy N phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Lê Duy Huy N: **18** (*mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", thời hạn chấp hành án kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Duy Huy N cho Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Định, tỉnh Quảng Trị nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban cấp xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Duy Huy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

- Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng PV06-Công an Quảng Trị;
- TAND KV6 - Quảng Trị;
- VKSND KV6 - Quảng Trị;
- Công an xã Hải Hưng;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Phòng KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoài Thuỷ